

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên
Năm học 2020- 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN HUỆ

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông Ban hành kèm theo thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ phẩm chất, năng lực và kinh nghiệm công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Nguyễn Huệ;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường năm học 2020–2021 gồm 30 người (*Có danh sách kèm theo*).

Điều 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo điều lệ trường Tiểu học quy định và được hưởng chế độ theo quy định hiện hành. Giáo viên, nhân viên hợp đồng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo các điều khoản đã kí trong hợp đồng và được hưởng chế độ theo quy định trong hợp đồng lao động.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí. Các ông bà có tên ở Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mơ

DANH SÁCH PHÂN CÔNG CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2020 - 2021
(Kèm theo QĐ số 121 /QĐ-THNH ngày 01 / 8 /2020)

STT	Họ và tên	NTNS	Trình độ	CM	Nhiệm vụ	Số tiết/ Tuần	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Mơ	26/03/1975	ĐH	SP Tiểu học	Hiệu trưởng	02	
2	Phạm Thị Phụng	21/10/1987	ĐH	SP Tiểu học	P.Hiệu trưởng	04	
3	Phạm Thị Hương	09/03/1978	CĐ	SP Tiểu học	TTr - CN lớp 1A	17	
4	Lê Thị Diệp	01/08/1987	CĐ	SP Tiểu học	CN lớp 1B	18	Tr.BTTND
5	Trần Thị Thúy	01/11/1989	CĐ	SP Tiểu học	TP -CN lớp 1C	19	
6	Phạm Thị Hồng Tuyền	15/08/1989	CĐ	SP Tiểu học	CN lớp 1D	20	
7	Phạm Thị Hồng	04/07/1995	CĐ	SP Tiểu học	CN lớp 2A	20	
8	Nguyễn Thị Tâm	05/10/1987	ĐH	SP Tiểu học	CN lớp 2B	20	
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	29/06/1971	CĐ	SP Tiểu học	TP -CN lớp 2C	19	
10	Dương Thị Ngọc	16/11/1992	ĐH	SP Tiểu học	CN lớp 3A	17	UV.BCH.CĐ
11	Đinh Thị Thúy Nga	20/09/1989	ĐH	SP Tiểu học	TTr -CN lớp 3B	20	
12	Hoàng Thị Thùy Dương	02/07/1982	CĐ	SP Tiểu học	CN lớp 3C	16	CT.CĐ
13	Nguyễn Thị Ngoan	28/08/1987	ĐH	SP Tiểu học	CN lớp 3D	18	Thủ quỹ
14	Nguyễn Thị Ngân	30/4/1986	ĐH	SP Tiểu học	TTr -CN lớp 4A	17	
15	Dương Thị Giang	12/12/1988	CĐ	SP Tiểu học	CN lớp 4B	20	
16	Vương Thị Hương	28/01/1985	CĐ	SP Tiểu học	CN lớp 4C	20	
17	Tạ Thị Gái	21/07/1989	ĐH	SP Tiểu học	CN lớp 5A	18	TKHĐ
18	Nguyễn Thị Liễu	10/02/1988	ĐH	SP Tiểu học	CN lớp 5B	20	
19	Nguyễn Thị Ngọc	06/11/1986	ĐH	SP Tiểu học	TP -CN lớp 5C	19	
20	Nguyễn Thị Thu Thủy	25/10/1984	CĐ	SP Nhạc	TPTĐ + TD	07	
21	Đặng Thị Hạnh	19/08/1984	CĐ	SP Mĩ thuật	MT + KT-TC	23	
22	Nguyễn Thị Bích Ngọc	19/10/1977	ĐH	SP Tiếng anh	TA khối 2,3,4	23	
23	Đào Thị Thu Huyền	16/09/1991	ĐH	SP Tiếng anh	TA khối 1, 4, 5	23	
24	Trần Thị Thanh Dịu	22/01/1980	ĐH	SP Nhạc	Â N+ Thủ công	23	
25	Trần Thị Diễm Hương	04/01/1993	ĐH	SP Thể dục	TD	23	
26	Nguyễn Thị Thu Thủy	12/11/1994	ĐH	SP Tiểu học	Buổi 2	23	
27	Nguyễn Thị Huyền	16/11/1975	ĐH	SP Tiểu học	Buổi 2	23	
28	Phạm Thanh Huyền	25/05/1989	ĐH	SP Tiểu học	Buổi 2	23	
29	Bùi Thị Quyết	02/05/1968	TC	Kế toán -HC			
30	Nguyễn Thị Kiều Oanh	20/6/1989	TC	Y sĩ đa khoa	Thư viện, kiêm y tế		
31	Phạm Văn Giáp	17/7/1958			Bảo vệ khu chính		
32	Nguyễn Duy Lâm	1956			Bảo vệ khu chính		
33	Nguyễn Thị Đàng	19/12/1958			Vệ sinh khu chính		
34	Nguyễn Văn Tuấn				Bảo vệ + VS khu lẻ		

(Danh sách trên có 34 CBGVNV)